|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 522/QĐ-BTP | *Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

BAN HÀNH KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 05/CT-TTG NGÀY 23/2/2023 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030 TẠI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;*

*Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-BTP ngày 28/01/2022 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-BTP ngày 09/02/2023 của Bộ Tư pháp Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Bộ Tư pháp năm 2023;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo.

**Điều 2.** Kinh phí thực hiện Kế hoạch được trích từ nguồn kinh phí Ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Tư pháp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 4;- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- PTTgCP Trần Hồng Hà (để b/c);- PTTgCP Trần Lưu Quang (để b/c);- Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ (để b/c);- Bộ Công an (để p/h);- Văn phòng Chính phủ (để p/h);- Bộ trưởng (để b/c);- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo t/h);- STP các tỉnh, thành phố thuộc TW (để t/h);- Lưu: VT, VP (TH&KSTTHC). | **KT. BỘ TRƯỞNGTHỨ TRƯỞNGNguyễn Thanh Tịnh** |

**KẾ HOẠCH**

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 05/CT-TTG NGÀY 23/02/2023 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030 TẠI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-BTP ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, Bộ Tư pháp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg trong năm 2023 và những năm tiếp theo, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh, triển khai quyết liệt, thực hiện hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.

**2. Yêu cầu**

- Kế hoạch được xây dựng bám sát Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo; các chỉ tiêu, nội dung cụ thể cần phù hợp với điều kiện thực tiễn của Bộ, của các đơn vị, đảm bảo tính hiệu quả, khả thi cao.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, sản phẩm và trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ trong việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg.

**II. NỘI DUNG**

Căn cứ nhiệm vụ được giao, các đơn vị thuộc Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

Các nhiệm vụ cụ thể; thời gian thực hiện nhiệm vụ; đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ; các đơn vị phối hợp thực hiện nhiệm vụ được xác định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức quán triệt Kế hoạch tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm rà soát, bổ sung các nhiệm vụ này vào Kế hoạch công tác năm 2023 của đơn vị; phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Bộ trong việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch và định kỳ hàng tháng cung cấp thông tin tình hình thực hiện nhiệm vụ cụ thể theo yêu cầu của Văn phòng Bộ.

**2.** Văn phòng Bộ có trách nhiệm làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 22 hàng tháng tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Bộ ban hành báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg cùng với báo cáo về Đề án số 06 gửi về Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**3.** Các đơn vị được giao chủ đầu tư Dự án công nghệ thông tin có trách nhiệm tập trung, ưu tiên nguồn lực, đẩy nhanh triển khai các dự án công nghệ thông tin theo kế hoạch, nhất là các dự án chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư; thực hiện giải ngân vốn được giao theo đúng kế hoạch và quy định pháp luật.

**4.** Trên cơ sở dự toán của các đơn vị, nhu cầu vốn của các dự án và thực tiễn điều hành ngân sách trong năm, Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm thẩm định, trình Bộ cấp kinh phí, bố trí kế hoạch vốn trong năm 2023 và những năm tiếp theo theo đúng quy định của pháp luật để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ.

**PHỤ LỤC**

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 05/CT-TTG NGÀY 23/02/2023 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TIẾP TỤC HÃY MẠNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030 TẠI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-BTP ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***TT*** | ***Nội dung thực hiện*** | ***Đơn vị chủ trì*** | ***Đơn vị phối hợp*** | ***Thời gian hoàn thành*** | ***Sản phẩm chủ yếu*** | ***Nguồn kinh phí*** |
| 1 | Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai Đề án 06 để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện | Cục Công nghệ thông tin | - Vụ Tổ chức cán bộ- Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Tháng 3/2023 | Văn bản thực hiện | Không dùng kinh phí |
| 2 | Tổ chức quán triệt đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đùng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện | - Văn phòng Đảng - Đoàn thể- Các đơn vị thuộc Bộ |   | Thường xuyên | Nội dung Chỉ thị 05 được quán triệt đến toàn Bộ công chức, viên chức, người lao động. | Ngân sách NN |
| 3 | Rà soát bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Đề án 06, đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 | - Vụ Pháp luật hình sự - hành chính- Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Tháng 3/2023 | Văn bản QPPL được rà soát, sửa đổi; được đưa vào chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh | Ngân sách NN |
| 4 | Khẩn trương thực hiện cấp Giấy khai sinh điện tử, trích lục khai tử điện tử trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử | Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực | Cục Công nghệ thông tin | Tháng 6/2023 | Giấy khai sinh điện tử; Trích lục khai tử điện tử được triển khai | Ngân sách NN |
| 5 | Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm. | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục ĐKQGGĐB- Cục HTQTCT- Cục BTHN- Vụ PLDSKT- Trung tâm LLTPQG | - Văn phòng Bộ- Cục Công nghệ thông tin | Tháng 9/2023 | Các Dịch vụ công được tái cấu trúc quy trình | Ngân sách NN |
| 6 | Rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu (tại Đề án 06 và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ) | - Cục HTQTCT- TTLLTPQG- Tổng Cục THADS | - Văn phòng Bộ- Cục Công nghệ thông tin | Tháng 6/2023 | Các Dịch vụ công được tái cấu trúc quy trình | Ngân sách NN |
| 7 | Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục HTQTCT- Cục BTNN- Vụ PLDSKT- Trung tâm LLTPQG | Văn phòng Bộ | Tháng 6/2023 |   | Ngân sách NN |
| 8 | Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số. | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục HTQTCT- Cục BTNN- Vụ PLDSKT- Trung tâm LLTPQG | Văn phòng Bộ | Thường xuyên | Một số thủ tục hành chính được triển khai thực chất, hiệu quả | Ngân sách NN |
| 9 | Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục HTQTCT- Cục BTNN- Vụ PLDSKT- Trung tâm LLTPQG | - Văn phòng Bộ- Cục Công nghệ thông tin | Theo tiến độ của Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 | Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa theo quy định | Ngân sách NN |
| 10 | Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục HTQTCT- Cục BTNN- Vụ PLDSKT- Trung tâm LLTPQG | Văn phòng Bộ | Thường xuyên | Hồ sơ được tiếp nhận, xử lý trực tuyến | Ngân sách NN |
| 11 | Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục HTQTCT- Cục BTNN- Vụ PLDSKT- Trung tâm LLTPQG | - Cục Công nghệ thông tin- Văn phòng Bộ | Tháng 6/2023 |   | Ngân sách NN |
| 12 | Quán triệt, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú. | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục HTQTCT- Cục BTNN- Vụ PLDSKT- Trung tâm LLTPQG | Văn phòng Bộ | Thường xuyên |   | Ngân sách NN |
| 13 | Nghiên cứu, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNelD và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân, trước mắt là việc thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 | - Tổng cục THADS- Vụ PLDSKT- Vụ PBGDPL- Cục BTTP- Cục BTNN- Cục Con nuôi- Cục ĐKQGGDBD- Cục HTQTCT- Cục TGPL- Trung tâm LLTPQG | Văn phòng Bộ | Tháng 3/2023 |   | Ngân sách NN |
| 14 | Đẩy mạnh cung cấp, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục HTQTCT- Cục BTNN- Vụ PLDSKT-Trung tâm LLTPQG |   | Tháng 3/2023 |   | Ngân sách NN |
| 15 | Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu lại văn bản số 1552/BTTTT-TTH; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ | Cục Công nghệ thông tin | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Tháng 6/2023 |   | Ngân sách NN |
| 16 | Rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên cổng dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả. | Cục Công nghệ thông tin | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan | Tháng 3/2023 |   | Ngân sách NN |
| 17 | Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục ĐKQGGĐB- Cục HTQTCT- Cục BTNN- Vụ PLDSKT- Trung tâm LLTPQG | - Văn phòng Bộ- Cục Công nghệ thông tin | Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg |   | Ngân sách NN |
| 18 | Tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám. | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn có liên quan | Thường xuyên |   | Ngân sách NN |
| 19 | Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính | - Cục BTTP- Cục Con nuôi- Cục ĐKQGGĐB- Cục HTQTCT- Cục BTNN- Vụ PLDSKT- Trung tâm LLTPQG | - Văn phòng Bộ- Vụ Tổ chức cán bộ- Thanh tra Bộ | Thường xuyên |   | Ngân sách NN |
| 20 | Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; | Vụ Tổ chức cán bộ | Cục Công nghệ thông tin | Tháng 6/2023 |   | Ngân sách NN |
| 21 | Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, cõng chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến | Học Viện Tư pháp | Vụ Tổ chức cán bộ | Quý III-IV/2023 |   | Ngân sách NN |